

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13 – 10 – 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Út

Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Chúc, là Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: khu vực B A, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Th, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: khu vực B A, phường B Th, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2005 anh Nguyễn Thanh T và chị Hồ Thị Th tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã L B, huyện L M, tỉnh Hậu Giang vào ngày 25/6/2007, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng thời gian gần đây chị Th không tôn trọng gia đình bên chồng, thường xuyên ăn nhậu, rượu chè, anh T đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng chị Th không thay đổi. Từ đó cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T yêu cầu được ly hôn với chị Th.

Về con chung: Anh T và chị Th có 03 con chung, tên Nguyễn Hoàng Kh (giới tính: Nam), sinh ngày 24/9/2006, Nguyễn Hoàng Kh1 (giới tính: Nam), sinh ngày 14/7/2008 và Nguyễn Hoàng D (giới tính: Nam), sinh ngày 22/10/2011, các cháu hiện đang sống với chị Th. Sau khi ly hôn anh T đồng ý để chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng các cháu.

Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Hồ Thị Th thừa nhận lời trình bày của anh Nguyễn Thanh T về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Còn nguyên nhân mâu thuẫn thì không đúng. Chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn, chị Th còn thương chồng, thương con, chị xin đoàn tụ lại. Nay anh T cương quyết ly hôn thì chị Thương cũng đồng ý. Chị Th yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Kha, cháu Nguyễn Hoàng Khang và cháu Nguyễn Hoàng Duy, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Nguyễn Thanh T và bị đơn Hồ Thị Th. Về con chung giao cháu Nguyễn Hoàng Kh, cháu Nguyễn Hoàng Kh1 và cháu Nguyễn Hoàng D cho chị Hồ Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 mỗi tháng 745.000 đồng và cháu Nguyễn Hoàng D mỗi

tháng 745.000 đồng, cấp dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Kh1 và cháu Nguyễn Hoàng D thành niên.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thanh T và bị đơn Hồ Thị Th cùng thống nhất thuận tình ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014 công nhận thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Nguyễn Thanh T và bị đơn Hồ Thị Th.

[3.2] Về con chung: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh T và chị Hồ Thị Th cùng thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng Kh (giới tính: Nam), sinh ngày 24/9/2006, Nguyễn Hoàng Kh1 (giới tính: Nam), sinh ngày 14/7/2008 và Nguyễn Hoàng D (giới tính: Nam), sinh ngày 22/10/2011 cho chị Hồ Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

[3.3] Về cấp dưỡng: Chị Hồ Thị Th yêu cầu anh Nguyễn Thanh T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 và cháu Nguyễn Hoàng D theo quy định pháp luật. Còn cháu Nguyễn Hoàng Kh không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 và cháu Nguyễn Hoàng D theo quy định pháp luật và cấp dưỡng cho đến khi cháu Kh1 và cháu D thành niên.

[3.4] Về mức cấp dưỡng: Nguyên đơn Nguyễn Thanh T và bị đơn Hồ Thị Th cùng thống nhất mức cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng Kh1 mỗi tháng 745.000 đồng và cháu Nguyễn Hoàng D mỗi tháng 745.000 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thanh T và chị Hồ Thị Th về cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 mỗi tháng 745.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) và cháu Nguyễn Hoàng D mỗi tháng 745.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*), cấp dưỡng cho

đến khi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 và cháu Nguyễn Hoàng D thành niên. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3.4] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

[3.5] Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Thanh T phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Án phí cấp dưỡng định kỳ: Anh Nguyễn Thanh T phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 246; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Nguyễn Thanh T và bị đơn Hồ Thị Th.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Hồ Thị Th cùng thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng Kh (giới tính: Nam), sinh ngày 24/9/2006, Nguyễn Hoàng Kh1 (giới tính: Nam), sinh ngày 14/7/2008 và Nguyễn Hoàng D (giới tính: Nam), sinh ngày 22/10/2011 cho chị Hồ Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Thanh T và chị Hồ Thị Th về cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 mỗi tháng 745.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) và cháu Nguyễn Hoàng D mỗi tháng 745.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*), cấp dưỡng đến khi cháu Nguyễn Hoàng Kh1 và

cháu Nguyễn Hoàng D thành niên. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000509, ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Án phí cấp dưỡng định kỳ: Anh Nguyễn Thanh T phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lil